TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2019/HS-ST
Ngày: 11-7-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lệ Hoa

2. Ông Lê Minh Hoàng

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn An Phước – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Võ Hoài Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 56/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 52/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Thế H, sinh năm 1987; nơi sinh: tỉnh Vĩnh Long.

Nơi cư trú: Ấp A, xã P, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Hòa hảo; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: Làm thuê; cha tên Đặng Văn T, sinh năm 1960, mẹ tên Nguyễn Thị T, sinh năm 1960. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 lần. Ngày 13/8/2018 bị Công an Phường 4, thành phố Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, đã nộp phạt 13/8/2018.

Nhân thân: Năm 2008 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 7 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong năm 2013.

Bị cáo được cho tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

Chị Dương Thị Kim C, sinh năm: 1993; nơi cư trú: Số B, đường B, Phường T, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

Anh Lai Văn Trung T, sinh năm: 1977; nơi cư trú: Số D, đường B, Phường T, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

Ông Trần Văn B, sinh năm: 1960; nơi cư trú: Số H, đường B, Phường T, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Chị Huỳnh Thị L, sinh năm: 1970; nơi cư trú: Số M, Lộ T, Phường B, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

Chị Tạ Thanh T, sinh năm: 1983; nơi cư trú: Ấp C, xã A, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 13/8/2018 bị cáo Đặng Thế H, sinh năm 1987 cư trú: Ấp A, xã P, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long đã bị Công an Phường 4, thành phố Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Từ ngày 14/10/2018 đến ngày 04/11/2018 bị cáo Đặng Thế H tiếp tục nhiều lần trộm cắp tài sản để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 22 giờ ngày 14/10/2018, Đặng Thế H đi bộ trên đường Phạm Thái Bường để về nhà tại xã P, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long khi ngang qua tiệm hớt tóc "Thanh Tuyền" tại số B, đường B, Phường T, thành phố Vĩnh Long của chị Dương Thị Kim C thì bị cáo H nhìn thấy cái vỉ bằng sắt dùng cho xe máy lên xuống bậc thềm nhà đang để cặp bên vách trái của cửa tiệm nên H lén lút lấy trộm. Trên đường mang đi tiêu thụ thì bị Công an Phường 4, thành phố Vĩnh Long phát hiện và bắt giữ.

Kết luận định giá tài sản số: 148/HĐĐG&TTHS ngày 09/01/2019 thì 01 cái vỉ sắt trị giá 33.750 đồng.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 06 giờ sáng ngày 24/10/2018, bị cáo Đặng Thế H điều khiển xe mô tô 65P6 - 8840 đi trên đường Phạm Thái Bường thì nhìn thấy trong tiệm sửa xe "Trung Toàn" tại địa chỉ D, đường B, Phường T, thành phố Vĩnh Long của anh Lai Văn Trung T có cái 01 lồng chim bên trong có 01 con "Chim Sáo" được treo ngay cửa tiệm không có người trông coi nên bị cáo Hiển lén lút lấy trộm rồi lên xe 65P6 – 8840 đi về hướng ngã tư đường Nguyễn Văn Thiệt và Phạm Thái Bường nhưng bị anh T đuổi theo kịp bắt giữ giao Công an Phường 4, thành phố Vĩnh Long xử lý.

Kết luận định giá tài sản số: 148/HĐĐG&TTHS ngày 14/12/2018 thì 01 cái lồng chim trị giá 50.000 đồng, đối với con chim sáo Hội đồng định giá thành phố Vĩnh Long không định giá được, ngày 01/4/2019 Cơ quan điều tra đã quyết định

trưng cầu đến Hội đồng định giá cấp tỉnh. Kết luận định giá tài sản số 15/KLĐG ngày 14/6/2019 thì con chim Sáo trị giá 1.000.000 đồng.

- Lần thứ ba: Vào khoảng 01 giờ sáng ngày 04/11/2018 bị cáo Đặng Thế H và Tạ Thanh T, sinh năm 1983 cư ngụ ấp C, xã A, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long đi bộ đến quán cà phê "Bạch Đàn" tại địa chỉ số H đường B, phường T, thành phố Vĩnh Long của ông Trần Văn B làm chủ thì bị cáo H và T lén lút lấy trộm cái bồn bằng Inox dùng để rửa ly, chén được gắn cặp vách tường bên trái của quán rồi đem đến cầm lại cho chị Huỳnh Thị L tại địa chỉ số M đường T, Phường B, thành phố Vĩnh Long với số tiền 150.000 đồng để mua ma túy chia nhau sử dụng.

Kết luận định giá tài sản số 148/HĐĐG&TTHS ngày 14/12/2018 thì 01 cái bồn Inox rửa ly, chén trị giá 600.000 đồng.

Tại cáo trạng số 56/CT-VKSTPVL ngày 08/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Thế H mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại chị Dương Thị Kim C, anh Lai Văn Trung T, ông Trần Văn B đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm thiệt hại nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 65P6–8840 bị cáo H dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản là xe của ông Đặng Văn T nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông T.

Án phí: Buộc bị cáo Đặng Thế H nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình đúng như cáo trạng đã nêu và đồng ý với tội danh mà bị cáo bị truy tố. Bị cáo không tham gia tranh luận, trong phần nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục và thời hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ

quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị cáo đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã gây ra. Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, bằng cách lợi dụng lúc tài sản không có người trông coi nên bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của họ nhằm mục đích bán lấy tiền để sử dụng ma túy. Tổng trị giá tài sản bị cáo đã chiếm đoạt của các bị hại có giá trị là 1.683.750 đồng là dưới 2.000.000 đồng nhưng do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong thời gian đang bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản nên đủ điều kiện truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Do đó đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo H thỏa mãn yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tác động xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân trong việc giữ gìn, quản lý tài sản. Bị cáo là thanh niên có sức khỏe, có khả năng tìm việc làm tử tế để nuôi sống bản thân, nhưng chỉ vì muốn có tiền để sử dụng ma túy mà cố tình chiếm đoạt thành quả lao động của người khác để thỏa mãn cho nhu cầu bản thân. Hành vi của bị cáo còn trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ. Do đó cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và cũng nhằm răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa có thái độ thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Đối với Tạ Thanh T do tài sản mà T và H trộm cắp được có giá trị dưới mức tối thiểu truy cứu trách nhiệm hình sự và T chưa có tiến án tiền sự gì nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Tạ Thanh T là đúng quy định của pháp luật.

[7] Đối với chị Huỳnh Thị L không biết tài sản mà H và T đem cầm với số tiền 150.000 đồng là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý và chị L không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 150.000 đồng.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô 65P6 – 8840 bị can H dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản là xe của ông Đặng Văn T, ông T không biết bị cáo lấy xe đi để trộm tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông T là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Tuyên bố bị cáo Đặng Thế H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Thế H 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Đặng Thế H tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

II. Về án phí**:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Thế H nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

III. Bị cáo Đặng Thế H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo và trại giam;
- TAND tỉnh VL;
- CA TPVL;
- VKSND TPVL;
- VKSND tỉnh VL;
- CCTHADS TPVL;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Hải Châu